

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số **40/2024/HSST**

Ngày 01/3/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Phượng;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Anh

Bà Bùi Thị Quỳnh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị L Anh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 01 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/TLST - HS ngày 31/01/2024 đối với các bị cáo:

1/ **Hà Công D**, sinh năm 1986; Giới tính: Nam; HKTT và nơi ở: Tổ 8 phường Minh Khai, TP H, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Hà Công V; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị B; Họ tên vợ: Tống Ngọc H1; Con: Có 01 con sinh 2016.

Tiền án, tiền sự: Không;

Danh chỉ bản số 00026, lập ngày 29/12/2023 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 23/12/2023, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 29/12/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

2/ **Trần Thị Thu T**, sinh năm 1990; Giới tính: Nữ; HKTT: Tổ 14 phường Phan Đình Phùng, TP N, tỉnh N; Nơi ở: phòng 1806 tòa SA2 Vinhomes Smartcity phường Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Trần Hồng H2; Họ tên mẹ: Dương Ngọc L; Họ tên chồng: Nguyễn Hoàng H3 (đã ly hôn); Con: Có 02 con lớn sinh 2012, nhỏ sinh 2021.

Tiền án, tiền sự: Không;

Danh chỉ bản số 00027, lập ngày 29/12/2023 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 23/12/2023, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 29/12/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

Người bị hại: Chị Phùng Thị L, sinh năm 1994; ĐKKHKT: Thôn Sơn Thọ, xã Ngô Đồng, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. *Có đơn xin xét xử vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 02/11/2023, chị Phùng Thị L (SN 1994, HKTT: Sơn Thọ, Ngô Đồng, Giao Thủy, Nam Định, Chỗ ở: số 16 ngách 93/12 Giáp Nhị, Hoàng Mai, Hà Nội) đến công an phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội trình báo bị lừa đảo chiếm đoạt tài sản là số tiền 12.540.000 đồng thông qua việc mua bán nước hoa vùng kín trên mạng xã hội vào ngày 02/11/2023 tại số 16 ngõ 48 Phúc Minh, Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Căn cứ vào các tài liệu điều tra, xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm xác định Hà Công D và Trần Thị Thu T lừa đảo chiếm đoạt tài sản là số tiền 12.540.000 đồng của chị L thông qua việc mua bán nước hoa vùng kín trên mạng xã hội vào ngày 02/11/2023.

Do đó, ngày 23/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Hà Công D và Trần Thị Thu T đồng thời khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Thị Thu T nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Vật chứng thu giữ gồm:

* Thu giữ của Trần Thị Thu T: 01 điện thoại di động màu xám nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 15 promax dung lượng 256Gb lắp số thuê bao 09853643555, Imei 350492197370187 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

* Thu giữ của Hà Công D:

- 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 7 có số thuê bao 0589705888, Imei 355847081704194, dung lượng 32 Gb đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

- 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 15 promax có số thuê bao 0768698383, Imei 355975768226106, dung lượng 256 Gb đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

- 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu kiểu dáng NOKIA 105 có số thuê bao SIM 1: 0922582764, IMEI 1: 352182864330626 và số thuê bao SIM 2: 0922584173, IMEI 2: 352182866330624 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

- 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 13 promax dung lượng 128 Gb, lắp số thuê bao SIM 1: 0559020214, IMEI 1: 350472593277384 và số thuê bao SIM 2: 054680333, IMEI 2: 350472593372821, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Quá trình điều tra xác định:

Năm 2022, Hà Công D và Trần Thị Thu T quen biết nhau qua bạn bè xã hội. Đến khoảng tháng 10/2023, do không có việc làm và cần tiền tiêu xài cá nhân nên D và T cùng rủ nhau thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản dưới hình thức đặt mua, bán hàng online trên mạng xã hội. D và T thống nhất cụ thể như sau: T có nhiệm vụ lên mạng xã hội facebook tìm những người có nhu cầu mua, bán các loại hàng hoá cùng loại với nhau. Sau đó, T sẽ chủ động sử dụng tài khoản facebook hoặc zalo liên hệ với bên bán hàng đặt mua hàng. Tiếp theo, T liên hệ với bên mua hàng chào bán loại hàng đã đặt mua với giá trị thấp hơn bình thường. Sau khi liên hệ thành công với bên bán và bên mua thì T sẽ cho cả hai bên số điện thoại của D để D liên hệ, trả lời. T thông báo cho D biết trước nội dung việc mua bán, số lượng hàng hoá để D trả lời cho chính xác. Còn D có nhiệm vụ nghe điện thoại từ bên bán xác nhận việc mua hàng và thông tin lại địa chỉ nhận hàng, việc chuẩn bị thanh toán để bên bán tin tưởng và giao hàng. Đối với bên mua thì D liên hệ để thông báo việc chuyển hàng đến và đề nghị bên mua chuyển tiền mua hàng đến số tài khoản ngân hàng mà D sử dụng để lừa đảo. Khi bên mua hàng nhận được hàng và chuyển tiền cho D xong thì bên mua hàng sẽ chụp lại hình ảnh giao dịch gửi cho T. T chuyển tiếp hình ảnh giao dịch trên cho D để D kiểm tra. D kiểm tra thấy đã nhận được tiền thì sẽ thông báo lại cho T. Sau đó, cả hai sẽ tắt máy, chặn hết các phương thức liên lạc với bên bán và bên mua, chiếm đoạt số tiền mà người mua đã chuyển.

Cụ thể, ngày 30/10/2023, T sử dụng tài khoản Zalo “Thanh Thuý Shop” nhắn tin đến tài khoản Zalo “Hào Uk Choice” của chị Phùng Thị L đặt mua 100 lọ nước hoa dành cho vùng kín phụ nữ nhãn hiệu FOELLIE với giá 12.540.000 đồng bao gồm tiền công vận chuyển. Cùng thời điểm, T sử dụng tài khoản Facebook “Linh Linh” nhắn tin đến tài khoản Facebook “Tổng Kho Sữa TPCN” của chị Nguyễn Bích Ngọc (Sinh năm: 2000, Nơi đăng ký thường trú: cụm 9, Thọ Xuân, Đan Phượng, Hà Nội) để chào bán số hàng hoá trên với giá 11.540.000 đồng bao gồm tiền công vận chuyển. Do thấy rẻ nên chị Ngọc đồng ý mua và hẹn T giao hàng đến địa chỉ số 16 ngõ 48 Phúc Minh, Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Trước đó, D đã chuẩn bị sim rác là số điện thoại 0777348174 và nhờ bạn Nguyễn Thanh Linh (Sinh năm: 2002, HKTT: xóm 1, Nga Thắng, Nga Sơn, Thanh Hoá) sử dụng tài khoản số 2120966744 tại ngân hàng BIDV mang tên Nguyen Thanh Linh nhận tiền giúp thì Linh đồng ý. Sau khi thoả thuận mua bán xong, T gửi tài khoản số 2120966744 mà D đã cung cấp cho chị Ngọc để khi nhận hàng chị Ngọc sẽ chuyển tiền hàng. T thông báo lại toàn bộ nội dung việc đặt mua và bán hàng cho D biết rồi gửi số điện thoại của D cho chị L và chị Ngọc để hai bên liên lạc thông

qua D. D có nhiệm vụ trả lời cả bên bán và mua hàng để tạo lòng tin. Đến khoảng 12 giờ 40 phút ngày 02/11/2023, anh Nguyễn Như Sáng (Sinh năm: 1985, HKTT: Bình Cách, Bình Xuyên, Bình Giang, Hải Dương) là nhân viên giao hàng giao số hàng trên đến địa chỉ số 16 ngõ 48 Phúc Minh, Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội cho chị Ngọc thì chị Ngọc nhờ cô là chị Lê Thị Thanh Hương (Sinh năm: 1972, HKTT: TDP số 7, Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội) ra nhận hàng hộ. Chị Hương kiểm đếm đủ số hàng, báo lại cho chị Ngọc biết và chị Ngọc đã chuyển khoản đủ 11.540.000 đồng đến tài khoản ngân hàng T đã gửi. Sau khi nhận được tiền, T và D đã chặn liên lạc với chị L và chị Ngọc. D vớt sim rác trên đi đồng thời xóa toàn bộ nội dung tin nhắn D và T trao đổi với nhau trên ứng dụng Telegram và D nhắn tin cho Linh yêu cầu Linh chuyển trả D số tiền 11.000.000 đồng đến tài khoản số 201919911992 ngân hàng MB bank mang tên Nguyen Tat Ha Anh (đây là tài khoản D mượn của bạn là Nguyễn Tất Hà Anh), sinh năm: 1991, HKTT: tổ 43, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội) còn số tiền 540.000 đồng D cho Linh. Sau đó, D rút tiền mặt, D và T chia đôi mỗi người được hưởng 5.500.000 đồng, cả hai đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại cơ quan điều tra, Hà Công D và Trần Thị Thu T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với Nguyễn Thanh Linh và Nguyễn Tất Hà Anh quá trình điều tra xác định Linh và Hà Anh không tham gia cùng D thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, không biết nguồn gốc số tiền D nhờ chuyển do D thực hiện hành vi lừa đảo mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với Linh và Hà Anh.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Bích Ngọc không yêu cầu bồi thường về dân sự; chị Phùng Thị L yêu cầu bồi thường số tiền 12.540.000 đồng, D và T đã bồi thường chị L số tiền trên, chị L nhận tiền và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Về vật chứng đối 01 điện thoại di động màu xám nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 15 promax thu giữ của Trần Thị Thu T; 04 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 7; 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 15 promax; 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu kiểu dáng NOKIA 105; 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 13 promax thu giữ của Hà Công D, quá trình điều tra xác định là tài sản của T và D liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 12/CT - VKSCTL ngày 29/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố Hà Công D, Trần Thị Thu T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đã truy tố và đề

ngợi Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì các bị cáo là lao động chính trong gia đình, bố mẹ bị cáo già yếu, con các bị cáo còn nhỏ.

- Người bị hại chị Phùng Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt, đã nhận đủ số tiền bị cáo bồi thường và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Công D, Trần Thị Thu T mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu kiểu dáng NOKIA 105; 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 13 promax. Trả lại cho bị cáo D 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 7; 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 15 promax. Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động màu xám nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 15 promax. Về phần dân sự: Người bị hại đã nhận đủ số tiền các bị cáo bồi thường, không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bị hại;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, lời khai người bị hại và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 02/11/2023, tại số nhà 16 ngõ 48 Phúc Minh, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Hà Công D và Trần Thị Thu T đã đưa ra thông tin gian dối thông qua hình thức chuyển khoản mua hàng trên mạng xã hội facebook để lừa đảo chiếm đoạt tài sản số tiền **12.540.000 đồng** của chị Phùng Thị L.

Hành vi của các bị cáo Hà Công D và Trần Thị Thu T đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia với vai trò tích cực nên mức hình phạt của các bị cáo là như nhau.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo D là người dân tộc Tày, bị cáo có thời gian dài phục vụ trong lực lượng công an và được tặng thưởng huy chương chiến sĩ vẻ vang, bố bị cáo cũng phục vụ trong lực lượng công an và được tặng thưởng nhiều huân, huy chương, bố vợ bị cáo là bệnh binh, mẹ bị cáo hiện đang bị bệnh hiểm nghèo. Bị cáo T đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, các bị cáo là lao động chính trong gia đình đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát giáo dục của địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận đủ số tiền các bị cáo bồi thường và không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xét.

[8] Về vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà Nước: 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu kiểu dáng NOKIA 105 có số thuê bao SIM 1: 0922582764, IMEI 1: 352182864330626 và số thuê bao SIM 2: 0922584173, IMEI 2: 352182866330624 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 13 promax lắp số thuê bao SIM 1: 0559020214, IMEI 1: 350472593277384 và số thuê bao SIM 2: 054680333, IMEI 2: 350472593372821. Các điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Trả lại bị cáo D: 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 7 có số thuê bao 0589705888, 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 15 promax có số thuê bao 0768698383. Trả lại bị cáo T 01 điện

thoại di động màu xám nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 15 promax lắp số thuê bao 0853643555, Imei 350492197370187. Các điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Hà Công D, Trần Thị Thu T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Hà Công D **09 (chín) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18 (mười tám) tháng** tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Hà Công D về UBND phường Minh Khai, thành phố H, tỉnh H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Xử phạt bị cáo Trần Thị Thu T **09 (chín) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18 (mười tám) tháng** tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Trần Thị Thu T về UBND phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án sẽ quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tổ tụng Hình sự :

- Tịch thu sung quỹ Nhà Nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu kiểu dáng NOKIA 105 màu đen, có số thuê bao SIM 1: 0922582764- IMEI 1: 352182864330626 và số thuê bao SIM 2: 0922584173- IMEI 2: 352182866330624;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 13 promax màu xanh, lắp số thuê bao SIM 1: 0559020214- IMEI 1: 350472593277384 và số thuê bao SIM 2: 0854680333- IMEI 2: 350472593372821.

Các điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Trả lại bị cáo D:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 7 màu trắng có số thuê bao 0589705888.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 15 promax màu xanh có số thuê bao 0768698383. IMEI 355975768226106

- Trả lại bị cáo T 01 điện thoại di động màu xám nhãn hiệu kiểu dáng Iphone 15 promax lắp số thuê bao 0853643555, Imei 350492197370187.

Các điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 110/24 ngày 06/02/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

3. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các bị cáo, người bị hại;
- VKS ND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND/ TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thu Phụng